TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-PT
Ngày: 29.8.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Thanh Việt - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y do có kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân L, tỉnh Bình Định.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Trần Hữu X**, sinh năm 1991 tại Bình Định; nơi cư trú: I, phường K, L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P, sinh năm 1961 và bà V, sinh năm 1964; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Huỳnh Lê Y**, sinh năm 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: H, phường I, K, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông S (chết) và bà T, sinh năm 1968; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/02/2021, Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y rủ nhau cùng sử dụng ma túy. X gọi điện cho H hỏi chỗ mua ma túy, H nhắn số điện thoại của I cho X để tự liên hệ. Y thống nhất góp 500.000 đồng tiền mua ma túy với X. Y rủ K đi cùng đến Karaoke X. X đến Karaoke X và gặp một thanh niên lạ mặt, nhận 03 viên thuốc lắc và 01 bịch nilon chứa ma túy Ketamine. Cả ba người cùng vào quán gặp L là nhân

viên quản lý Karaoke X, nhận phòng xxx. X để bịch nilon chứa ma túy ketamine và 03 viên thuốc lắc màu xanh trên đĩa sứ. X uống 01 viên, Y và K sử dụng 1 viên. Sau đó, X gọi điện rủ H đến phục vụ và sử dụng ma túy. H và M, sinh ngày 20/10/2003 cùng đi đến Karaoke X để phục vụ. X tiếp tục rủ N đến chơi. Cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản.

Kết luận giám định số 47/PC09 ngày 09/02/2021 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng bên trong 01 gói nilon kích thước (13,7x8)cm ghi thu tại phòng xxx tầng 3, cơ sở Karaoke X (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1586 gam là (loại): Ketamine

- 02 viên nén màu vàng (ký hiệu A1) và 01 viên nén màu xanh (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) gói nilon kích thước (13,7x8) cm ghi thu tại phòng xxx tầng 3, cơ sở Karaoke X gửi giám định đều là ma túy, khối lượng mẫu A1, A2 lần lượt là 0,3135 gam và 0,2320 gam là (loại): MDMA.

Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân L đã quyết định:

1. Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu X 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Y 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 05.5.2022, các bị cáo Trần Hữu X, Huỳnh Lê Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm hình phạt cho 02 bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo X 07 năm 06 tháng tù, bị cáo Y 07 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Các bị cáo Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y đã có hành vi rủ nhau cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng. Các bị cáo cung cấp ma túy và chọn phòng số xxx của quán karaoke X và rủ H, K, N và M cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, M được 17 tuổi 03 tháng 18 ngày. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Hữu X, Huỳnh Lê Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu X, Huỳnh Lê Y, HĐXX thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào tình tiết định khung hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo X 09 năm tù, bị cáo Y 08 năm tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Hữu X 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Y 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Hữu X và Huỳnh Lê Y phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tx. L;
- Cơ quan THAHS Tx. L;
- Chi cục THADS Tx. L;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình